

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2023/HSST**
Ngày: 30/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Hữu Như Ngọc**

2. **Ông Nguyễn Quốc Tú**, nghề nghiệp: Bí thư Đoàn
xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị An** - Cán bộ Tòa án nhân
dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia
phiên tòa: **ông Hoàng Bá Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh
Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/HSST ngày 20 tháng 4
năm 2023 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32 ngày 12 tháng 5 năm 2023
đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D - tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 31/3/200; Nơi
ĐKHKT: Xóm Thấp B - xã Nghĩa Thành – Nghĩa Đàn – Nghệ An; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa:
8/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1981;
vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo được tại ngoại. Có mặt tại phiên
tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo có bà Phạm Thị M, sinh năm 1981, mẹ đẻ
bị cáo. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo có bà Tạ Thị An, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ
giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Vào tháng 12 năm 2022, Nguyễn Văn D nảy sinh ý định sản xuất pháo nổ bằng
phương pháp thủ công để sử dụng vào dịp tết nên đã mượn điện thoại di động hiệu

Realme3 của mẹ mình là chị Phạm Thị M vào các trang mạng xã hội để học cách chế tạo pháo. Sau đó D vào trang mua sắm trực tuyến để mua các hóa chất gồm: 500gam Lưu huỳnh, 01 kg Kali Clorat với giá 800.000đ. Sau khi mua được các hóa chất nêu trên, D chuẩn bị thêm ống tre hình trụ có đường kính 2cm, dài khoảng 20cm, dao, băng dính, keo 502, ni lông bọc thực phẩm, chày gỗ, thìa nhôm, hộp nhựa, bột than, bột mận gỗ và các tập giấy loại D mua của các học sinh, toàn bộ với giá 300.000đ. Sau khi chuẩn bị xong các nguyên liệu để chế tạo pháo, D đã làm theo các bước như sau:

Bước 1: D chuẩn bị thuốc pháo bằng cách sử dụng than củi, đập nhỏ để lấy bột than rồi trộn các chất $KClO_3$, lưu huỳnh cùng than cho vào khay nhựa theo tỷ lệ lần lượt 6: 2: 4 để tạo thành thuốc pháo.

Bước 2: Chuẩn bị trụ pháo: D chuẩn bị các ống tre hình trụ có đường kính khoảng 2cm, dài khoảng 20cm, sau đó sử dụng giấy quần xung quanh ống trụ khi đạt đường kính khoảng 4 đến 4,5cm thì dừng lại. Sau đó D lấy ống tre ra rồi sử dụng băng dính quấn bên ngoài các ống trụ vừa được tạo thành.

Bước 3: Chuẩn bị dây dẫn pháo: D xé cuộn ni lông bọc thực phẩm thành các mảnh ni lông bỏ thuốc pháo vào rồi xoắn lại để làm đầu dây dẫn cháy.

Bước 4: Chế tạo pháo thành phẩm: D dùng bột vụn gỗ cho vào một đầu trụ pháo rồi nhỏ keo 502 vào bột gỗ để bịt đầu pháo lại, dùng thìa nhôm đong thuốc pháo đã chuẩn bị vào trụ pháo rồi dùng chày gỗ nén thuốc pháo, đặt dây dẫn pháo tiếp xúc trực tiếp với thuốc pháo. Sau cùng D bỏ mận gỗ vào đầu còn lại và nhỏ keo 502 vào bột vụn gỗ để bịt kín đầu pháo còn lại.

Với các bước như trên, từ ngày 03/12/2022 đến ngày 18/12/2022 D đã hoàn thiện được 98 khối trụ pháo nổ. Đến khoảng 13 giờ 30 ngày 18/12/2022, D đưa số pháo này đến khu vực xóm Tháp B, xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Đàn tìm nơi để nổ thử thì bị Lực lượng công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện, bắt quả tang thu giữ 98 khối pháo nổ mà D đã tự sản xuất. Khám xét nơi ở của D, Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện thu giữ:

01 chiếc hộp nhựa trong suốt, hình hộp chữ nhật, kích thước 16cmx 10,5cmx6cm bên trong chứa chất bột màu đen; 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước 20cmx 15cmx 06cm bên trong chứa 01 túi ni lông chứa chất bột màu vàng và 01 túi ni lông chứa chất bột màu vàng; 01 ống tre dài 21cm, đường kính 2cm đã qua sử dụng; 01 ống tre dài 23cm, đường kính 2,5cm đã qua sử dụng; 01 ống tre dài 20cm, đường kính 2,5cm đã qua sử dụng; 01 cuộn ni lông bọc thực phẩm đã qua sử dụng; 01 chày gỗ dài 22,5cm đầu nhỏ có đường kính 4cm, đầu to có đường kính 5cm đã qua sử dụng; 01 chiếc thìa inox đã qua sử dụng; 01 khay nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 túi bột gỗ xay nhỏ; 01 cuộn băng dính, mặt bên trong màu đen, mặt bên ngoài màu trắng đã qua sử dụng; 01 dao rọc giấy, tay cầm màu đỏ, lưỡi dao

bằng Inox đã qua sử dụng; 05 cuộn giấy được quấn chặt, bên ngoài được dán băng dính có kích thước bằng nhau dài 10,5cm đường kính 4,5cm.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 19 tháng 12 năm 2022 của hội đồng niêm phong và mở niêm phong Công an huyện Nghĩa Đàn đã xác định được khối lượng số pháo thu giữ của Nguyễn Văn D có khối lượng là 12,66kg.

Tại kết luận giám định số 28/KL-KTHS (Đ2 - CN) ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 03 mẫu khối hình trụ, hai đầu hình tròn, một đầu có dây dẫn (kí hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Nguyễn Văn D gửi giám định đều là pháo, thuộc loại pháo nổ. Mẫu chất bột màu đen kí hiệu M4 thu giữ của Nguyễn Văn D gửi tới giám định là bột than; mẫu chất bột màu vàng kí hiệu M5 thu giữ của Nguyễn Văn D giám định là Lưu huỳnh; mẫu chất bột màu trắng kí hiệu M6 thu giữ của Nguyễn Văn D giám định là Kali Clorat.

Cáo trạng số 35/VKS – HS ngày 17/4/2023 của VKSND huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội “sản xuất hàng cấm”.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số pháo, các nguyên liệu sản xuất pháo còn lại của bị cáo Nguyễn Văn D (do trước đó đã lấy mẫu đi giám định).

Có mặt tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D trình bày: Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội Sản xuất hàng cấm là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, độ tuổi phạm tội của bị cáo bởi bị cáo phạm tội khi đang ở tuổi vị thành niên, nhận thức pháp luật đang còn hạn chế, bị cáo chỉ học đến lớp 8 rồi nghỉ học. Gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn, bố đi làm ăn xa, mẹ là người dân tộc thiểu số. Với các tình tiết như vậy đề nghị xử phạt bị cáo ở mức 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách hợp lý.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì D đang còn ít tuổi, ở nhà rất ngoan, biết chăm lo cho gia đình, cho em nhưng do thiếu hiểu biết pháp luật nên phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người đại diện và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, vật chứng đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Từ đó xác định được đầu tháng 12 năm 2022, Nguyễn Văn D có ý định sản xuất pháo nổ để sử dụng vào dịp tết nên D đã lên mạng tìm hiểu cách thức sản xuất pháo, sau đó D đã đặt mua các nguyên liệu gồm Lưu huỳnh, Kali Clorat đồng thời chuẩn bị các dụng cụ các nguyên vật liệu gồm: bột than, ống tre, keo 502, keo dính, bột gỗ, giấy học sinh, thìa, dao.. để sản xuất pháo. Trong khoảng thời gian từ ngày 03/12/2022 đến ngày 18/12/2022 Nguyễn Văn D đã tự mình sản xuất được 98 khối pháo, là loại pháo nổ thành phẩm có tổng trọng lượng 12,66kg. Ngày 18/12/2022 khi Nguyễn Văn D đang tìm nơi nổ thử pháo thì bị Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện, bắt quả tang. Hành vi sản xuất pháo nổ của Nguyễn Văn D là vi phạm pháp luật. Đây là loại hàng hóa bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, sử dụng. Với hành vi như vậy, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “sản xuất hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 190 BLHS. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố bị cáo về tội sản xuất hàng cấm là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, bị cáo ý thức được hành vi sản xuất hàng cấm bị Nhà nước nghiêm cấm bởi gây nguy hiểm cho xã hội. Nhưng do suy nghĩ thiếu hiểu biết đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ông của bị cáo có huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội vì bị cáo đang còn ít tuổi, lấy giáo dục răn đe là chính nên cho bị cáo phạt tù hưởng án treo như đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, đang sống phụ thuộc vào gia đình nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật vụ án: 83 khối trụ pháo nổ có khối lượng 10,4kg; 76,63 gam bột than, 288,11 gam bột lưu huỳnh, 731,4 gam bột kali Clorat thu giữ của Nguyễn Văn D còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định và ống tre, cuộn ni lông, chày gỗ, dao, thìa, khay nhựa, túi gỗ vụn, cuộn băng dính, 05 cuộn giấy học sinh là những vật liên quan đến việc phạm tội của Nguyễn Văn D cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Sản xuất hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 91, điều 98, điều 101, điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D về cho UBND xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Đàn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy: 83 khối trụ pháo nổ có khối lượng 10,4kg; 76,63 gam bột than, 288,11 gam bột lưu huỳnh, 731,4 gam bột kali Clorat; 01 ống tre dài 21cm, đường kính 2cm đã qua sử dụng; 01 ống tre dài 23cm, đường kính 2,5cm đã qua sử dụng; 01 ống tre dài 20cm, đường kính 2,5cm đã qua sử dụng; 01 cuộn ni lông bọc thực phẩm đã qua sử dụng; 01 chày gỗ dài 22,5cm đầu nhỏ có đường kính 4cm, đầu to có đường kính 5cm đã qua sử dụng; 01 chiếc thìa inox đã qua sử dụng; 01 khay nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 túi bột gỗ xay nhỏ; 01 cuộn băng dính, mặt bên trong màu đen, mặt bên ngoài màu trắng đã qua sử dụng; 01 dao rọc giấy, tay cầm màu đỏ, lưỡi dao bằng Inox đã qua sử dụng; 05 cuộn giấy được quấn chặt, bên ngoài được dán băng dính có kích thước bằng nhau dài 10,5cm đường kính 4,5cm. Đặc điểm cụ thể của vật chứng có tại biên bản giao nhận giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 19 tháng 4 năm 2023.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST .

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Quang Sơn